TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 08-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Quang Hoạch
Ông Nguyễn Huy Giáp
Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 170/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 23/01/2018 đối với bị cáo:

Tô Văn P, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1992, tại Cà Mau

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn S (đã chết) và bà Lê Thị Â; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/9/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Bị hại: Chị Võ Thị Thanh T

Địa chỉ: 02/03 đường D, ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Duy Q

Địa chỉ: 523 ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Phạm Hoàng H, sinh năm 1977

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn P là đối tượng chạy xe ôm tại khu vực huyện T. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 6/9/2017, Tô Văn P điều khiển xe mô tô biển số 60H4-5133 lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A, hướng từ thành phố B đi L. Khi P điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã H, huyện T thì P thấy chị Võ Thị Thanh T đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước có đeo 01 sợi dây chuyền vàng trên cổ, P nảy sinh ý định giật sợi giây chuyền bán lấy tiền mổ chân vì chân của P bị nhiễm trùng sau tai nạn giao thông. Khi thấy chị T điều khiển xe rẽ vào ngã ba Bà Thía thuộc ấp N, xã H, huyện T thì P điều khiển xe theo phía sau, P vượt lên bên trái xe của chị T rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ chị T thì hai xe mô tô va đụng vào nhau làm cho chị T và P cùng té ngã xuống đường.

Do ân hận về hành vi phạm tội của mình, nên khi P thấy chị T tìm kiếm sợi dây chuyền nên P đã ở lại mở đèn trong điện thoại ra soi và tìm được: 01 mặt dây chuyền vàng 18K (trọng lượng 3 phân 25 li, hình thánh giá), 01 mặt dây chuyền vàng 18k (trọng lượng 2 phân 6 li, hình trái tim, ở giữa có chữ Love) đưa cho chị T, còn sợi dây chuyền vàng 18k (trọng lượng 08 phân loại nhỏ nhuyễn) thì không tìm thấy.

Sau khi vụ việc xảy ra Công an xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, bắt giữ đối tượng P, thu giữ vật chứng và niêm phong, còn sợi dây chuyền vàng Công an xã Hố Nai 3 đã truy tìm nhưng không thấy. Công an xã Hố Nai 3 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 9/10/2017, Hội đồng định giá tài sản thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Trảng Bom đã định giá và kết luận: 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3 phân 25 li, hình thánh giá (chữ T), 01 mặt dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 2 phân 6 li, hình trái tim, ở giữa có chữ Love, 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 08 phân loại nhỏ nhuyễn của chị Võ Thị Thanh Thuỷ có tổng giá trị là: 2.690.000 đồng (Hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 mặt dây chuyền cho chị T.

Ngày 10/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Tô Văn P về hành vi: "Cướp giật tài sản". Quá trình điều tra Tô Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60H4-5133 là tài sản của anh Lê Duy Q cho P mượn sử dụng. Khi P sử dụng phạm tội anh Q không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Q.

Về dân sự: Chị T có yêu cầu P phải bồi thường giá trị 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 08 phân loại nhỏ nhuyễn là: 1.520.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 03/CT/VKS-HS, ngày 22/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm a, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xử phạt bị cáo: Từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc áp dụng pháp luật: Theo điểm a, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 quy định chỉ áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018. Bị cáo Tô Văn P thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06/9/2017, do đó áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) để xét xử đối với bị cáo.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai bị cáo đã có hành vi điều khiển xe máy áp sát, dùng tay giật của chị Võ Thị Thanh T 01 dây chuyền vàng 18k (trọng lượng 08 phân loại nhỏ nhuyễn), 01 mặt dây chuyền vàng 18K (trọng lượng 3 phân 25 li, hình thánh giá), 01 mặt dây chuyền vàng 18k (trọng lượng 2 phân 6 li, hình trái tim, ở giữa có chữ Love). Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.690.000đ (hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Sau khi bị cáo thực hiện hành vi trên thì xe của bị cáo và xe của chị T va chạm vào nhau, cả hai cùng ngã xuống đường. Ân hận vì hành vi phạm tội của mình, khi thấy chị T đang tìm tài sản, bị cáo đã dùng đèn trong điện thoại của mình soi tìm tài sản cùng với chị T. Bị cáo bị bắt giữ về hành vi phạm tội quả tang ngay sau đó.

Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", với tình tiết định khung hình phạt "dùng thủ đoạn nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản và tính mạng, sức khỏe của người bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 1.520.000đ (số tiền này đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom). Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm a, b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Người bị hại chị Võ Thị Thanh T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 08 phân loại nhỏ nhuyễn bị mất chưa thu hồi được là: 1.520.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền trên cho chị T.

[5.2] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô biển số 60H4-5133 là tài sản của anh Lê Duy Q cho bị cáo mượn, anh Q không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Q, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên căn cứ quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Về phần hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc bởi lẽ bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên.

[8] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm a, b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Tô Văn P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2017.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Tô Văn P phải bồi thường cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 1.520.000đ (một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Ghi nhận việc bị cáo Tô Văn P đã tự nguyện bồi thường cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 1.520.000đ (một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) (tiền này hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom để đảm bảo thi hành án theo Biên lai thu số 01243, ngày 08/02/2018).

3. Về án phí:

Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Tô Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan